

Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



C60 - circuit breaker - C60L - 1P - 50A - B curve

25338

⚠️ **Ngừng sản xuất vào:** 23 thg 1, 2021

⚠️ **Ngừng sản xuất**

Main

Range Of Product	C60
Range	Multi9
Product Name	C60
Product Or Component Type	Miniature circuit-breaker
Device Short Name	C60L
Device Application	Distribution
Poles Description	1P
Number Of Protected Poles	1
[In] Rated Current	50 A at 40 °C
Network Type	AC DC
Trip Unit Technology	Thermal-magnetic
Curve Code	B
Breaking Capacity	6 kA Icu at 400...415 V AC 50/60 Hz conforming to EN/IEC 60947-2 25 kA Icu at 230...240 V AC 50/60 Hz conforming to EN/IEC 60947-2 25 kA Icu at 60 V DC 1P conforming to EN/IEC 60947-2 50 kA Icu at 130 V AC 50/60 Hz conforming to EN/IEC 60947-2
Suitability For Isolation	Yes conforming to IEC 60947-2

Complementary

Network Frequency	50/60 Hz
[Ue] Rated Operational Voltage	230...240 V AC 50/60 Hz 400...415 V AC 50/60 Hz 130 V AC 50/60 Hz
Magnetic Tripping Limit	3.2...4.8 x In
[Ics] Rated Service Breaking Capacity	25 kA conforming to EN/IEC 60947-2 - 130 V AC 50/60 Hz 3 kA conforming to EN/IEC 60947-2 - 400...415 V AC 50/60 Hz 12.5 kA conforming to EN/IEC 60947-2 - 230...240 V AC 50/60 Hz
Limitation Class	3 conforming to EN/IEC 60947-2
Contact Position Indicator	Yes
Control Type	Toggle
Local Signalling	ON/OFF indication
Mounting Mode	Clip-on
Mounting Support	35 mm symmetrical DIN rail

Miễn trừ trách nhiệm: Tài liệu này không nhằm thay thế và không được sử dụng để xác định tính phù hợp hoặc độ tin cậy của các sản phẩm này cho các ứng dụng người dùng cụ thể

Comb Busbar And Distribution Block Compatibility	NO
9 Mm Pitches	2
Height	81 mm
Width	18 mm
Depth	73 mm
Net Weight	0.12 kg
Mechanical Durability	20000 cycles
Connections - Terminals	Tunnel type terminals25 mm² flexible Tunnel type terminals35 mm² rigid
Tightening Torque	Power circuit: 3.5 N.m upside 3.5 N.m downside
Product Compatibility	C60 auxiliary C60 accessories

Environment

Standards	EN/IEC 60947-2 EN 60898
Tropicalisation	2 conforming to IEC 60068-1
Relative Humidity	95 % at 55 °C
Operating Altitude	2000 m
Ambient Air Temperature For Operation	-25...60 °C
Ambient Air Temperature For Storage	-40...70 °C

Packing Units

Unit Type Of Package 1	PCE
Number Of Units In Package 1	1
Package 1 Height	8.5 cm
Package 1 Width	1.8 cm
Package 1 Length	7.1 cm
Package 1 Weight	0.124 kg

Contractual warranty

Warranty	18 months
----------	-----------

Bền vững

Nhãn **Green Premium™** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO₂ thấp.

Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhãn sinh thái toàn cầu và cách diễn giải việc khai báo môi trường.

[Tìm hiểu thêm về Green Premium >](#)
[Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >](#)



RoHS/REACH

Hiệu suất sức khỏe

✓ Mercury Free	
✓ Rohs Exemption Information	Yes

Chứng nhận & Tiêu chuẩn

Eu Rohs Directive	Compliant EU RoHS Declaration
China Rohs Regulation	China RoHS declaration Product out of China RoHS scope. Substance declaration for your information
Weeee	The product must be disposed on European Union markets following specific waste collection and never end up in rubbish bins